

Số: **33** /2018/QĐ-UBND

Sơn La, ngày **16** tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 83/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2006 của
Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành
chính, tổ chức sự nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của
Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp luật văn bản quy phạm
pháp luật;

Căn cứ Nghị định 162/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng,
tôn giáo;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 704/TTr-SNV ngày
05 tháng 10 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng của Sở Nội vụ

1. Sở Nội vụ là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Tổ chức bộ máy; vị trí việc làm; biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; cải cách hành chính, cải cách chế

độ công vụ, công chức; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã); đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; tín ngưỡng, tôn giáo; thi đua - khen thưởng và công tác thanh niên.

2. Sở Nội vụ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự lãnh đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Nội vụ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Nội vụ: Thực hiện theo quy định tại Điều 2, Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tín ngưỡng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ

1. Lãnh đạo sở gồm: Giám đốc và không quá 03 phó giám đốc

a) Giám đốc Sở Nội vụ là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ; thực hiện các chức trách, nhiệm vụ của Giám đốc Sở quy định của pháp luật.

b) Phó Giám đốc Sở Nội vụ là người giúp Giám đốc sở phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc; chịu trách nhiệm trước Giám đốc sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc sở vắng mặt, một Phó Giám đốc sở được Giám đốc sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở Nội vụ.

2. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở:

a) Văn phòng;

b) Thanh tra;

c) Phòng Tổ chức, biên chế và tổ chức phi chính phủ;

d) Phòng Công chức, viên chức;

đ) Phòng Xây dựng chính quyền và công tác thanh niên;

e) Phòng Cải cách hành chính và Văn thư, Lưu trữ;

f) Phòng Tôn giáo.

3. Chi cục trực thuộc Sở: Ban Thi đua - Khen thưởng (là tổ chức tương đương chi cục trực thuộc Sở).

4. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở: Trung tâm Lưu trữ lịch sử.

Giám đốc Sở Nội vụ quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, chi cục, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật. Căn cứ các quy định của pháp luật Giám đốc sở ban hành Quy chế làm việc, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế của sở.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2018,
2. Quyết định số 38/2006/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2006 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thị đua - Khen thưởng tỉnh Sơn La; Quyết định số 15/2010/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của UBND tỉnh về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức Ban Thị đua - Khen thưởng tỉnh Sơn La; Quyết định số 16/2010/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của UBND tỉnh về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức Chi cục Văn thư - Lưu trữ thuộc Sở Nội vụ tỉnh Sơn La; Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Sơn La; hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *me*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 5;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, NC, Hiệp(60b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Minh
Cầm Ngọc Minh

